

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2018/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số 245/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản được quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được quy định tại Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

b) Các tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

Trừ các tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức thuộc địa phương quản lý; tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền bao gồm: Bất động sản, xe ô tô, tàu, thuyền các loại; tài sản khác (không phải là bất động sản, xe ô tô, tàu, thuyền) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản, thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản được phân cấp như sau:

1. Giám đốc Sở Tài chính quyết định:

a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh quản lý có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản;

b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh quyết định đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý có giá trị dưới 100 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định:

a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản;

b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền.

4. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc cấp huyện quyết định đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý có giá trị dưới 100 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã có giá trị dưới 100 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: Trừ các loại tài sản là bất động sản; xe ô tô, tàu, thuyền các loại; tài sản khác (không phải là

bất động sản, xe ô tô, tàu, thuyền) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản, thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương quyết định tịch thu được phân cấp như sau:

a) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc tỉnh quản lý quyết định tịch thu;

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 100 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý quyết định tịch thu;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc huyện quản lý quyết định tịch thu.

2. Đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu: Trừ tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia; tài sản là bất động sản; xe ô tô, tàu, thuyền các loại; tài sản khác (không phải là bất động sản, xe ô tô, tàu, thuyền) có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên trên một đơn vị tài sản hoặc một lô tài sản, thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan thi hành án chuyển giao được phân cấp như sau:

a) Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Những nội dung khác không quy định trong Nghị quyết này, thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải